

BÀI TẬP BẢNG TRỪ (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 20

Bài 1. Tính

11-2=...							
11- 3 = ...	12-3=...						
11- 4 = ...	12- 4 = ...	13-4=...					
11- 5 = ...	12- 5 = ...	13- 5 = ...	14-5=...				
11- 6 = ...	12- 6 = ...	13- 6 = ...	14- 6 = ...	15-6=...			
11- 7 = ...	12- 7 = ...	13- 7 = ...	14- 7 = ...	15- 7 = ...	16-7=...		
11- 8 = ...	12- 8 = ...	13- 8 = ...	14- 8 = ...	15- 8 = ...	16- 8 = ...	17-8=...	
11- 9 = ...	12- 9 = ...	13- 9 = ...	14- 9 = ...	15- 9 = ...	16- 9 = ...	17- 9 = ...	18- 9 =...

Bài 2.

Tính nhẩm.

$12 - 4 = \dots$

$14 - 6 = \dots$

$17 - 8 = \dots$

$15 - 6 = \dots$

$18 - 9 = \dots$

$13 - 5 = \dots$

$11 - 4 = \dots$

$15 - 7 = \dots$

$11 - 8 = \dots$

$18 - 9 = \dots$

$14 - 6 = \dots$

$12 - 7 = \dots$

$13 - 5 = \dots$

$16 - 9 = \dots$

$17 - 9 = \dots$

a) $15 - 5 - 4 = \dots$ b) $13 - 3 - 4 = \dots$ c) $12 - 2 - 6 = \dots$

$15 - 9 = \dots$

$13 - 7 = \dots$

$12 - 8 = \dots$

Bài 3.

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Phép tính nào dưới đây có kết quả lớn nhất?

A. $14 - 8$

B. $12 - 3$

C. $13 - 6$

D. $15 - 7$

Bài 4

Có 13 bạn và 8 quả bóng, mỗi bạn lấy một quả. Hỏi có bao nhiêu bạn không lấy được bóng?

A. 5 bạn

B. 6 bạn

C. 7 bạn

D. 4 bạn

Bài 5

> ; < ; = ?

a) $12 - 5$ 6
 $13 - 8$ 5

b) $14 - 9$ $11 - 7$
 $15 - 9$ $12 - 3$

Bài 6

Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

$12 - \dots = 5$

$14 - \dots = 9$

$16 - \dots = 8$

Bài 7. Tính :

$12 - 5 + 6 = \dots$

$11 - 5 + 9 = \dots$

$14 - 5 + 3 = \dots$

$13 - 5 + 6 = \dots$

$11 - 4 + 8 = \dots$

$12 - 5 + 3 = \dots$

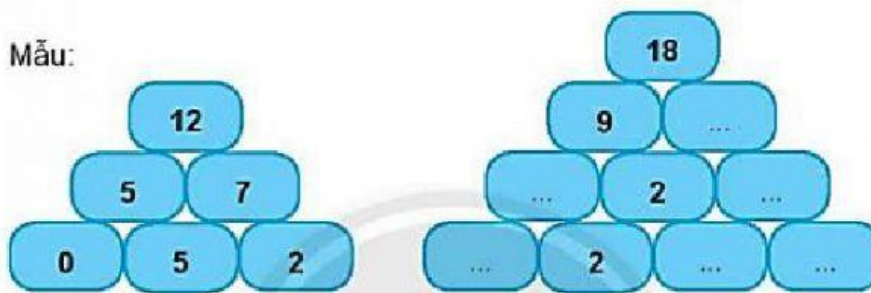
$17 - 9 + 3 = \dots$

$18 - 9 + 7 = \dots$

$13 - 5 + 4 = \dots$

Bài 8. Số?

Mẫu:



Bài 9. Số? (Biết ba số theo hàng ngang hay cột dọc đều có tổng là 17)

